



Bảng 1: Chỉ tiêu

VN30F1M (Giá đóng cửa – 12/12/2025)	1,871
Khối lượng hợp đồng	309,429
VN30 (Giá đóng cửa – 12/12/2025)	1867.03
Khối lượng	379,982,995
Chênh lệch VN30F1M & VN30	3.97

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index mở gap tăng điểm vào đầu phiên sáng và giao dịch sideway down trong suốt phiên sáng, sang phiên chiều lực bán xuất hiện mạnh kéo chỉ số đóng nến giảm hơn 52 điểm so với phiên giao dịch liền trước, đạt 1646.89 điểm
- Các hợp đồng tương lai giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 12/12/2025. VN30-Index kết phiên với khối lượng giao dịch thấp hơn mức trung bình 20 phiên.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

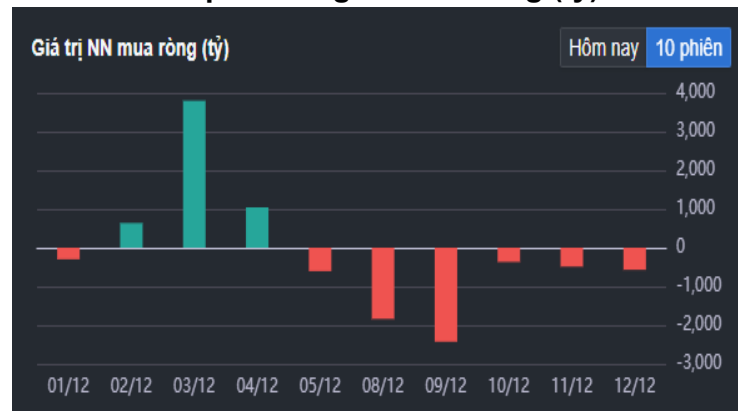
- Về mức độ ảnh hưởng, VHM và VPB ảnh hưởng nhất cho phiên hôm nay, lần lượt kéo VN30-Index giảm 7.64 và 6.75 điểm.
- VN30-Index kết phiên giảm hơn 2.98% so với phiên giao dịch trước, đạt 1,867.03 điểm. Độ rộng nghiêng về phía bán bán với 01 mã tăng điểm, 29 mã giảm điểm
- Khối ngoại quay lại bán ròng với giá trị hơn 570 tỷ đồng. Tâm điểm, cổ phiếu VIC khối ngoại “bán” mạnh nhất tới hơn 182 tỷ đồng, tiếp theo sau là các mã như VCB bán ròng hơn 104 tỷ đồng; ACB hơn 96 tỷ đồng hay VPX hơn 71 tỷ đồng. Tại chiều mua, khối ngoại mua ròng nhiều nhất cổ phiếu HPG với giá trị hơn 87 tỷ đồng. Tiếp sau đó, hai mã VRE và SSI được khối ngoại mua ròng lần lượt là hơn 62 tỷ đồng và hơn 59 tỷ đồng.

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài



Nguồn: FireAnt

Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)



Nguồn: FireAnt

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 12/12/2025, VN30-Index kéo dài đà giảm sang phiên thứ 3 liên tiếp đồng thời cắt xuống dưới đường Middle của Bollinger Bands.

Hiện tại, chỉ báo Stochastic Oscillator tiếp tục giảm mạnh sau khi cho tín hiệu bán và đã rời khỏi vùng quá mua (Overbought).

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTTL NGÀY 12/12/2025

Các hợp đồng tương lai VN30 đồng loạt giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 12/12/2025. Cụ thể, VN30F2512 (F2512) giảm 2.51%, còn 1,871 điểm; 4111G1000 (I1G1000) giảm 2.4%, còn 1,870 điểm; hợp đồng 4111G3000 (I1G3000) giảm 2.3%, còn 1,871.9 điểm; hợp đồng 4111G6000 (I1G6000) giảm 2.15%, còn 1,870 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,867.03 điểm.

Ngoài ra, các hợp đồng tương lai VN100 đồng loạt giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 12/12/2025. Cụ thể, 4112FC000 (I2FC000) giảm 2.83%, còn 1,776 điểm; 4112G1000 (I2G1000) giảm 1.77%, còn 1,779.9 điểm; hợp đồng 4112G3000 (I2G3000) giảm 2.5%, còn 1,779.9 điểm; hợp đồng 4112G6000 (I2G6000) giảm 2.26%, còn 1,762.5 điểm. Chỉ số cơ sở VN100-Index kết phiên ở mức 1,767.08 điểm.

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Khối lượng giao dịch F2512 đạt 309,429 hợp đồng được khớp lệnh, giảm 7.56% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch của G1000 đạt 1334 hợp đồng. Khối ngoại quay lại bán ròng với tổng khối lượng trong phiên giao dịch ngày 12/12/2024 đạt 1542 hợp đồng.

Về xu hướng, F1M hiện tại đang giao dịch thấp hơn giá trung bình OI 20 điểm. Theo thống kê, Tụ doanh nắm 8754 hợp đồng SHORT. NĐTNN nắm giữ 4124 hợp đồng Long.

Hiện tại F1M giao dịch thấp hơn trung bình OI 20 điểm cho thấy xu hướng Long đang mất ưu thế và vị thế Short lấy lại vị thế. Ưu tiên giao dịch vị thế Long nếu F1M vẫn tiếp tục quay lại giao dịch cao hơn trung bình giá OI tháng hiện tại.

Chiến lược giao dịch trong phiên:

- Vị thế **LONG** khuyến nghị quan sát và lấy vị thế quanh vùng 1885 - 1890
- Vị thế **SHORT** được duy trì quan sát và chưa vội lấy vị thế mới

(Lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai					
Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
VN30F2512	1871	-48.1	309,429	18/12/2025	36,745
4111G1000	1870	-46	1721	15/01/2026	3,074
4111G3000	1871.9	-44.1	123	19/03/2026	445
4111G6000	1870	-41.1	40	18/06/2026	251

Nguồn: BT Research

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL			
Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	3.97	-5.19	9.16
VN30F2M - VN30	2.97	-8.29	11.26
VN30F2M - VN30F1M	-1	-3.1	2.10
VN30F1Q - VN30F1M	0.9	-3.1	4.00
VN30F1Q - VN30F2M	1.9	0	1.90
VN30F2Q - VN30F1M	-1	-8	7.00
VN30F2Q - VN30F2M	0	-4.9	4.90
VN30F2Q - VN30F1Q	-1.9	-4.9	3.00

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày			
Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
Long	N/A	N/A	N/A
Long	1885	1935 / 1940	<1880, hỗ trợ 2

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên	
Kháng cự gần	1,945 – 1,960
Kháng cự xa	1,985 – 1,992
Hỗ trợ gần	1,865 – 1,870
Hỗ trợ xa	1,850 – 1,860

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian đầu tháng chưa rõ xu hướng.

- Vị thế **Long** khuyến nghị quan sát và lấy vị thế quanh vùng 1885 - 1890.
- Vị thế **Short** được duy trì quan sát và chưa vội lấy vị thế mới

• Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế quan đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



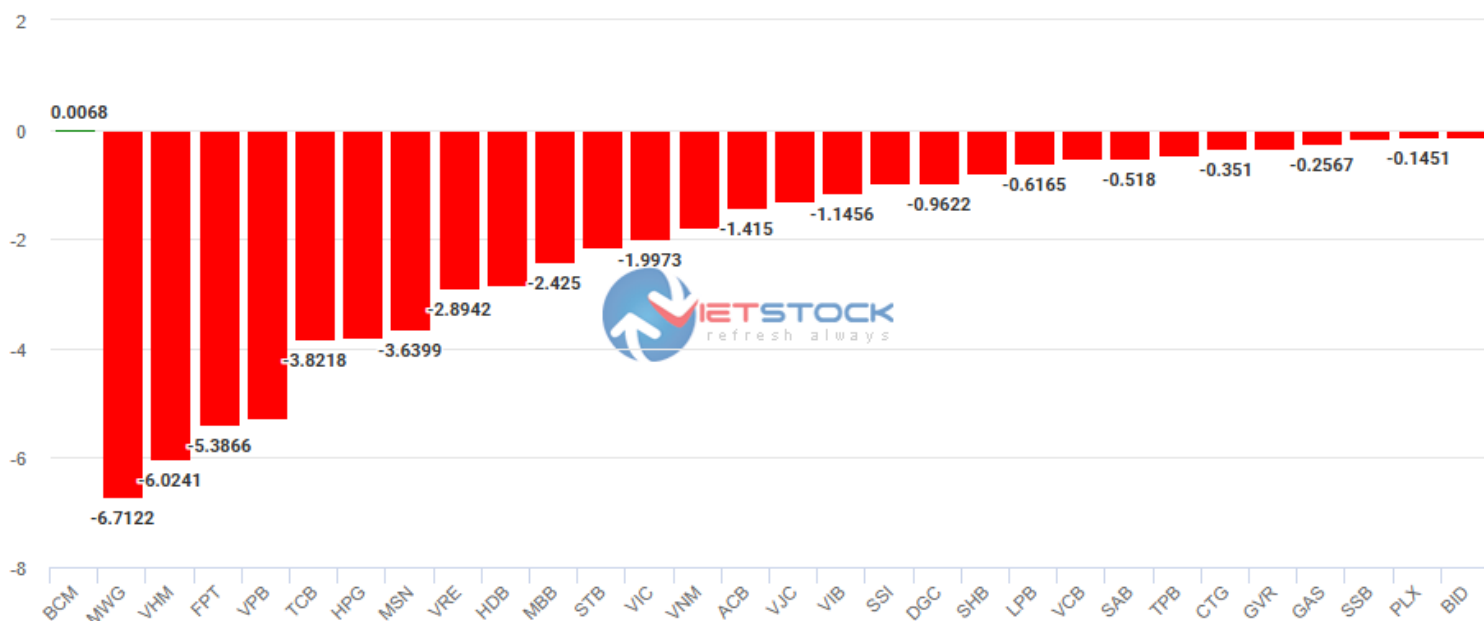
Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index



Top cổ phiếu đóng góp tăng: **0.0068** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-58.8645**

Nguồn: fwd.Vietstock.com

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH (Triệu CP)	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
BCM	Bất động sản	65,300	(+0.15%)	1,035,000,000	2,703,420,000,000	0.23	0.0004	0.0068
BID	Ngân hàng	37,000	(-1.60%)	7,021,361,917	4,567,115,072,532	0.40	-0.0063	-0.122
PLX	Dầu khí	33,700	(-2.03%)	1,270,592,235	4,281,895,831,950	0.37	-0.0075	-0.1451
SSB	Ngân hàng	17,300	(-0.86%)	2,845,000,000	11,897,341,912,500	1.03	-0.0089	-0.1708
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	61,300	(-2.08%)	2,412,949,756	7,395,691,002,140	0.64	-0.0133	-0.2567
GVR	Hóa chất	25,300	(-5.07%)	4,000,000,000	4,048,000,000,000	0.35	-0.0178	-0.3425
CTG	Ngân hàng	49,500	(-1.20%)	5,369,991,748	17,523,826,946,352	1.52	-0.0182	-0.351
TPB	Ngân hàng	16,350	(-2.68%)	2,641,956,196	10,441,549,185,167	0.91	-0.0243	-0.467
SAB	Thực phẩm	50,000	(-4.40%)	1,282,562,372	7,054,093,046,000	0.61	-0.0269	-0.518
VCB	Ngân hàng	56,800	(-1.39%)	8,355,675,094	22,944,650,385,424	1.99	-0.0277	-0.5323
LPB	Ngân hàng	44,200	(-0.67%)	2,987,282,100	55,129,111,179,071	4.78	-0.032	-0.6165
SHB	Ngân hàng	16,000	(-2.14%)	4,593,703,838	22,612,047,772,171	1.96	-0.042	-0.8077
DGC	Hóa chất	92,000	(-2.75%)	379,778,413	20,963,768,397,600	1.82	-0.05	-0.9622
SSI	Dịch vụ tài chính	28,100	(-3.27%)	2,075,914,794	17,946,210,737,112	1.56	-0.0509	-0.9795
VIB	Ngân hàng	17,300	(-4.42%)	3,404,005,710	15,529,108,089,077	1.35	-0.0595	-1.1456
VJC	Du lịch và Giải trí	185,000	(-1.60%)	591,611,334	49,251,643,555,500	4.27	-0.0684	-1.3153
ACB	Ngân hàng	23,500	(-1.88%)	5,136,656,599	45,094,772,490,828	3.91	-0.0735	-1.415
VNM	Thực phẩm	60,200	(-2.11%)	2,089,955,445	50,326,127,115,600	4.37	-0.0921	-1.7724
VIC	Bất động sản	144,000	(-1.37%)	3,853,015,512	87,347,553,415,799	7.58	-0.1038	-1.9973
STB	Ngân hàng	46,000	(-3.56%)	1,885,215,716	36,207,735,823,853	3.14	-0.1118	-2.1515
MBB	Ngân hàng	24,000	(-3.42%)	8,054,999,909	42,482,069,520,066	3.68	-0.126	-2.425
HDB	Ngân hàng	30,200	(-4.88%)	3,495,060,732	34,792,193,692,322	3.02	-0.1473	-2.8339
VRE	Bất động sản	27,450	(-6.95%)	2,272,318,410	24,950,056,141,800	2.16	-0.1504	-2.8942
MSN	Thực phẩm	73,500	(-3.42%)	1,445,915,457	63,764,871,653,700	5.53	-0.1892	-3.6399
HPG	Tài nguyên cơ bản	26,000	(-2.07%)	7,675,465,855	109,759,161,726,500	9.52	-0.1971	-3.7922
TCB	Ngân hàng	32,000	(-4.19%)	7,064,851,739	54,648,041,171,513	4.74	-0.1986	-3.8218
VPB	Ngân hàng	26,550	(-5.68%)	7,933,923,601	55,547,263,602,647	4.82	-0.2737	-5.2662
FPT	Công nghệ thông tin	93,700	(-2.40%)	1,703,507,121	134,468,309,812,642	11.66	-0.2799	-5.3866
VHM	Bất động sản	94,100	(-6.92%)	4,107,412,004	52,155,317,944,639	4.52	-0.3131	-6.0241

MWG	Bán lẻ	78,500	(-4.62%)	1,478,456,763	87,044,141,921,625	7.55	-0.3488	-6.7122
-----	--------	--------	----------	---------------	--------------------	------	---------	---------

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn